

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST

Ngày 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Huân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Toàn và ông Vi Văn Thuy

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Văn Nam, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện M, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thương, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Chang Ha G, sinh năm 1988 tại huyện M, tỉnh Điện Biên.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản C, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 5/10.

Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Chang Chừ X, đã chết ; Con bà: Chu Nà P, sinh năm 1954.

Bị cáo có vợ Lý Lý X, sinh năm 1982 và một con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/02/2023, tạm giam ngày 08/3/2023, có mặt.

2. Lý Xinh T, sinh năm 2001 tại huyện M, tỉnh Điện Biên.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản L, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: 6/10.

Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Lý Xinh C, đã chết ; Con bà: Lý Lý X, sinh năm 1982.

Vợ con chưa có

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/02/2023, tạm giam ngày 08/3/2023, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Chang Ha G:** Bà Mai Thị Thanh L, sinh năm 1990, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý Xinh T:** Ông Pờ Go L, sinh năm 1958, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Lý Lý X, sinh năm 1982, địa chỉ bản Chiếu Sừng, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người phiên dịch cho Lý Lý X:** Ông Lý Lý H, sinh năm 1986, địa chỉ tổ dân cư số 1, xã M huyện M, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/02/2023, Chang Ha G rủ Lý Xinh T đi lấy cây phong lan rừng để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, cả hai bán được 300.000 đồng tiền hoa phong lan. Chang Ha G rủ Lý Xinh T xuống bản Đoàn Kết, xã C, huyện M tìm mua ma túy sử dụng. Lý Xinh T đồng ý và điều khiển xe mô tô Wave Alpha màu sơn đen trắng không có biển kiểm soát của Chang Ha G chở G ngồi sau đi mua ma túy. Đến bản Đoàn Kết, xã C, huyện M hai bị cáo gặp và mua được ma túy của một người phụ nữ dân tộc Hà Nhì không rõ lai lịch được một gói Heroine với G 200.000 đồng. Mua được Heroine, bị cáo G cầm trong lòng bàn tay trái ngồi sau xe bị cáo T điều khiển quay về nhà. Hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày, hai bị cáo đi về đến đoạn đường thuộc bản S, xã S huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng S phối hợp với Đồn Biên phòng L và Công an huyện M kiểm tra, phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay trái của Chang Ha G 01 gói Heroine có khối lượng 0,45 gam.

Cáo trạng số 20/CT-VKSMN ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T đều về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo.

Tuyên phạt bị cáo Chang Ha G từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tuyên phạt bị cáo Lý Xinh T từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a Khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho cả hai bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho hai bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo mức đề nghị thấp của Viện kiểm sát cho các bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị trả lại ½ G trị chiếc xe máy cho vợ bị cáo Chang Ha G.

Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tỉnh Điện Biên và các Luận cứ bào chữa của Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 18 giờ 30 phút ngày 27/02/2023 bút lục 01, 02 chứng minh các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Đoàn Biên phòng S phối hợp với Đoàn Biên phòng L và Công an huyện M đã tạm giữ của các bị cáo 01 gói ni lông màu hồng bên trong chứa các cục bột màu trắng đục nghi là Heroine và 01 chiếc xe máy không có biển số.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu Gm định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 10 giờ 40 phút ngày 28/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M bút lục số 51, 52 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T là 0,45 gam nghi Heroine trích 0,16 gam gửi đi Gm định; trích 0,05 gam dùng test nhanh ma túy. Vật chứng còn lại 0,24 gam.

Kết luận Gm định số 431/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 57 đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của

Chang Ha G và Lý Xinh T là 0,45 gam. Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Chang Ha G và Lý Xinh T gửi Gm định là chất ma túy, loại Heroine.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T có tội. Các bị cáo đã đi mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Chang Ha G và Lý Xinh T có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng ma túy bị thu giữ của Chang Ha G và Lý Xinh T là 0,45 gam Heroine. Khối lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Chang Ha G là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lý Xinh T do vậy Chang Ha G phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn Lý Xinh T tương xứng với vai trò của bị cáo.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T đều sinh ra trong gia đình nông dân thuần túy, bị cáo Chang Ha G còn là bố dượng của bị cáo Lý Xinh T. Cả hai bị cáo là người nghiện ma túy nhiều năm nhưng chưa sử dụng các biện pháp cai nghiện. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Người bào chữa cho hai bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo mức đề nghị thấp của Viện kiểm sát cho các bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị trả lại ½ G trị chiếc xe máy cho vợ bị cáo Chang Ha G. Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên vẫn phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì G trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

[8] Về vật chứng: Vật chứng 0,45 gam Heroine trích 0,16 gam gửi đi Gm định; trích 0,05 gam dùng test nhanh ma túy. Vật chứng còn lại 0,24 gam tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Vật chứng là một mảnh ni lông màu hồng không có G trị sử dụng tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng là chiếc xe máy không có biển kiểm soát, quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe máy mang tên đăng ký của Chang Ha G và là tài sản chung của bị cáo và vợ là Lý Lý X. Vợ bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ G trị chiếc xe đồng thời trả lại cho vợ bị cáo $\frac{1}{2}$ G trị chiếc xe máy tại thời điểm đấu G tài sản.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T được quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Chang Ha G** và **Lý Xinh T** đều phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Chang Ha G 01** (một) năm **04** (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 27/02/2023.

- Xử phạt bị cáo **Lý Xinh T 01** (một) năm **02** (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 27/02/2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu hồng là vật chứng còn lại sau khi gửi Gm định và test nhanh ma túy. Vật chứng được đựng trong 01 phong bì công văn niêm phong của Công an huyện M có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 08 giờ 30 phút ngày 05/5/2023 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước $\frac{1}{2}$ G trị chiếc xe máy tại thời điểm đấu G tài sản. Xe có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 08 giờ 30 phút ngày 05/5/2023 giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Trả lại $\frac{1}{2}$ G trị chiếc xe máy nói trên tại thời điểm đấu G tài sản cho bà Lý X, sinh năm 1982, địa chỉ bản C, xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện M bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện M ngày 05/5/2023).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo Chang Ha G và Lý Xinh T được quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/6/2023.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở T pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện M;
- Nhà tạm giữ Công an huyện M;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Bộ phận HSNV Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Mạnh Huân